

PHỤ LỤC B: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI.		
II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài		
17	Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ <i>(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.II.1
18	Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ <i>(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.II.2
19	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Mẫu giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài – chứng nhận lần đầu)</i> <i>(Điều 62 Luật Đầu tư)</i>	Mẫu B.II.3
20	Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính)</i> <i>(Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)</i>	Mẫu B.II.4
21	Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài <i>(Mẫu Quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của Bộ kế hoạch và Đầu tư)</i> <i>(Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư)</i>	Mẫu B.II.5

II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư

Mẫu B.II.1

Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ
(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Số: / ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày..... tháng.... năm...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ ...;

Xét đề nghị cấp/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số ... ngày

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) với các nội dung sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án: (tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp) ...
2. Địa điểm thực hiện Dự án: ...
3. Mục tiêu hoạt động của Dự án: ...
4. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài (bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, sau đó quy đổi sang đô la Mỹ): ...
5. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có).
6. Các nội dung khác (nếu có):.....

Điều 2. (Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan về đầu tư ra nước ngoài)

Điều 3. (Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. (Thủ trưởng các cơ quan liên quan) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

- *Nhà đầu tư*);
- Lưu: VT....

Mẫu B.II.2

Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của

Thủ tướng Chính phủ

(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

Hà Nội, ngày..... tháng.... năm...

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài
cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư)**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ ...;

Xét đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (tên nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số ... ngày

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của ... (tên nhà đầu tư) với các nội dung sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án (nếu có): ... (ghi tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp)
2. Địa điểm thực hiện Dự án (nếu có): ...
3. Mục tiêu hoạt động của Dự án (nếu có): ...
4. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài (bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, sau đó quy đổi sang đô la Mỹ) (nếu có): ...

5. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng (nếu có): ...

Điều 2:

(Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến đầu tư ra nước ngoài)

Điều 3

(Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))

Điều 4

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *(Thủ trưởng các cơ quan liên quan)* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);
- Nhà đầu tư;
- Lưu: VT....

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu B.II.3

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài – chứng nhận lần đầu)

(Điều 62 Luật Đầu tư)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Mã số:

Chứng nhận lần đầu ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; hoặc Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số .../2021/TT-BKHĐT ngày ... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ (văn bản) số ... ngày ... của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài (đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài);

Theo đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Chứng nhận nhà/các nhà đầu tư:

1. Thông tin của nhà đầu tư thứ 1: ...;
2. Thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ...,

(cách ghi: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Ghi tên; mã số doanh nghiệp, cơ quan cấp; địa chỉ trụ sở; Đối với cá nhân: Ghi tên; ngày sinh, tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư số, ngày cấp, cơ quan cấp, mã số thuế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở hiện tại)

đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại ... (tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).

Điều 1:

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... (một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và đ khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài (nếu có): ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ... (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư).

Điều 2:

1. Mục tiêu hoạt động

Mục tiêu chính:...

Mục tiêu khác:...

2. Quy mô dự án (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư) ...

3. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có):...

Điều 3:

1. Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư là ..., trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ... là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó:

- (Nhà đầu tư thứ nhất) góp ...: trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ..., là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó vốn cho tổ chức ở nước ngoài vay là .../bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay là ...

- (Nhà đầu tư tiếp theo - nếu có) góp ...

(Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ)

2. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng;

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng.

Điều 4:

(Các) nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (gọi tắt là Luật Đầu tư), Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài, chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị

pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan (*áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước*).

- Thực hiện việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Điều 66 của Luật Đầu tư và Điều 82 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP. Thực hiện chuyển lợi nhuận về nước theo quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 73 của Luật Đầu tư và quy định tại Điều 83 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP (bao gồm thông báo thực hiện dự án, báo cáo định kỳ quý/năm, báo cáo sau khi có quyết toán thuế tại nước ngoài, báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước).

Điều 5:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này được lập thành ...(*bằng chữ*) bản; ... bản chính cấp cho ... (*tên từng nhà đầu tư*), bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (*nếu có*).

BỘ TRƯỞNG

(*ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

Mẫu B.II.4

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

*(Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh/
cấp lại/hiệu đính)*

(Điều 63 của Luật Đầu tư/Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Mã số:.....

Chứng nhận lần đầu ngày ... tháng ... năm ...

Chứng nhận điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính lần thứ ... ngày ... tháng ... năm ...

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư; hoặc Căn cứ Nghị định số .../NĐ-CP ngày ... của Chính phủ quy định về đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số .../BKHTT-TT ngày ... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ (văn bản) số ... ngày ... của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương/điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài (đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương/điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài);

Căn cứ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., cấp điều chỉnh lần ... ngày... (nếu có) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Chứng nhận:

(Các) nhà đầu tư ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) thực hiện hoạt động đầu tư ... (tên dự án) tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (nếu có) của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, được đăng ký điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính các nội dung sau:

- ... (nội dung điều chỉnh, ví dụ: vốn đầu tư ra nước ngoài và/hoặc mục tiêu hoạt động chính và/hoặc ... - áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)

Thông tin về hoạt động đầu tư sau khi điều chỉnh/cấp lại/hiệu đính như sau:

1. Thông tin của nhà đầu tư thứ 1: ...;

2. Thông tin của nhà đầu tư tiếp theo (nếu có): ...,

(cách ghi: Đối với tổ chức, doanh nghiệp: Ghi tên; mã số doanh nghiệp, cơ quan cấp; địa chỉ trụ sở; Đối với cá nhân: Ghi tên; ngày sinh, tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư số, ngày cấp, cơ quan cấp, mã số thuế; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; chỗ ở hiện tại)

đăng ký đầu tư ra nước ngoài để thực hiện hoạt động đầu tư tại ... (tên quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư).

Điều 1:

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: ... (một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài (nếu có): ...

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ... (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư).

Điều 2:

1. Mục tiêu hoạt động:

Mục tiêu chính:...

Mục tiêu khác:...

2. Quy mô dự án (đối với hồ sơ dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư) ...

3. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư (nếu có):....

Điều 3:

1. Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư là ..., trong đó bằng tiền mặt là ..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ... là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó:

- (Nhà đầu tư thứ nhất) góp ...: trong đó bằng tiền mặt là..., bằng máy móc, thiết bị, hàng hóa, tài sản khác trị giá ..., là vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư/vốn vay/lợi nhuận giữ lại tại nước ngoài, trong đó vốn cho tổ chức ở nước ngoài vay là.../bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay là ...

- (Nhà đầu tư tiếp theo) góp ... (nếu có).

(Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ)

2. Tiến độ thực hiện dự án đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn ... tháng;

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn ... tháng.

Điều 4:

(Các) nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định 31/2021/NĐ-CP) và các quy định khác của luật pháp Việt Nam trong phạm vi có liên quan đến việc thực hiện đầu tư ra nước ngoài, chịu trách nhiệm về thẩm quyền, hình thức, giá trị pháp lý của quyết định đầu tư ra nước ngoài, tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài.

- Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và bảo toàn vốn nhà nước trong quá trình tiến hành hoạt động đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật có liên quan (*áp dụng đối với các dự án sử dụng vốn nhà nước*).

- Thực hiện việc chuyển vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại Điều 66 của Luật Đầu tư và thực hiện chuyển lợi nhuận về nước theo quy định tại Điều 68 của Luật Đầu tư.

- Thực hiện chế độ báo cáo bằng văn bản và thông qua Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định tại Điều 73 của Luật Đầu tư và quy định tại Điều 83 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP (bao gồm thông báo thực hiện dự án, báo cáo định kỳ quý/năm, báo cáo sau khi có quyết toán thuế tại nước ngoài, báo cáo theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước).

Điều 5:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ...

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này không có giá trị xác nhận vốn đầu tư ra nước ngoài đã được thực hiện cũng như không có giá trị xác nhận tính hợp pháp của khoản đầu tư đó (*áp dụng đối với trường hợp điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*).

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài này được lập thành ... (*bằng số và bằng chữ*) bản;... bản chính cấp cho ... (*tên từng nhà đầu tư*), bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (*nếu có*).

BỘ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Mẫu B.II.5

Quyết định về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài

*(Mẫu Quyết định chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài
của Bộ kế hoạch và Đầu tư)*

(Khoản 3 Điều 64 Luật Đầu tư)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... /QĐ-BKHĐT

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ...

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 86/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày... của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) kèm hồ sơ nộp ngày ... và các tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày ... cho ... (ghi rõ tên nhà đầu tư) theo khoản ... Điều 64 của Luật Đầu tư.

Điều 2. (Tên nhà đầu tư):

1. Chịu trách nhiệm về việc chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư ra nước ngoài theo các quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư và chuyển toàn bộ vốn, tài sản hợp pháp về nước theo quy định tại Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 (Luật Đầu tư), Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết

và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư (Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với người lao động theo quy định tại Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. *(Tên nhà đầu tư)* có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này được lập thành ... (...) bản; bản chính cấp cho *(nhà đầu tư)*, bản gốc lưu tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư và sao gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi nhà đầu tư đặt trụ sở chính hoặc đăng ký thường trú, cơ quan thuế nơi xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của nhà đầu tư, cơ quan đại diện chủ sở hữu của nhà đầu tư (nếu có).

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: Cục ĐTNN.

BỘ TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)